**Phụ lục V**

**DANH MỤC CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC**

**CẤP C/O MÂU UAE-VN CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số ……/2025/TT-BCT*

*ngày … tháng … năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương*

*quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện Việt Nam và Các tiểu vương quốc Ả-rập Thống nhất)*

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

|  |  |
| --- | --- |
| **STT** | **Tên cơ quan, tổ chức cấp C/O mẫu UAE-VN** |
| 1 | Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực Hà Nội |
| 2 | Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực TP. Hồ Chí Minh |
| 3 | Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực Đà Nẵng |
| 4 | Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực Đồng Nai |
| 5 | Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực Bình Dương |
| 6 | Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực Vũng Tàu |
| 7 | Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực Lạng Sơn |
| 8 | Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực Quảng Ninh |
| 9 | Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực Lào Cai |
| 10 | Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực Thái Bình |
| 11 | Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực Thanh Hoá |
| 12 | Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực Nghệ An |
| 13 | Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực Tiền Giang |
| 14 | Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực Cần Thơ |
| 15 | Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực Hải Dương |
| 16 | Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực Bình Trị Thiên |
| 17 | Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực Khánh Hoà |
| 18 | Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực Hà Tĩnh |
| 19 | Phòng Quản lý Xuất nhập khẩu khu vực Ninh Bình |